

Bản án số: 132/2020/HS-ST

Ngày: 30-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đức Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Phước

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Văn D, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 03/12/1998 tại thành phố Đà Nẵng; Trú tại: Tổ 49, phường T, quận C, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn T, sinh năm 1971 (s) và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1979 (s); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa.

Tiền án: Không.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 11/01/2020 có hành vi cướp giật tài sản, bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm 06 tháng tù, theo Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại trại giam An Diêm thuộc Bộ Công an, hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Đào Thị Thảo N, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Nhà số 144 đường C, phường M, quận L, thành phố Đ (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ 49, phường T, quận C, thành phố Đ (có mặt).

+ Bà Đoàn Thị Mỹ P, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 202 đường B, phường N, quận L, thành phố Đ (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 08/01/2020, Ngô Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 43C1-775.28 đi trên đường B theo hướng từ hầm chui B về ngã tư B - H. Khi vừa qua khỏi hầm chui, thấy bà Đào Thị Thảo N (*sinh năm 1993; Trú tại: Nhà số 144 đường C, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng*) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu trắng, biển kiểm soát 43C1-562.16 chở bà Đoàn Thị Mỹ P (*sinh năm 1993; Trú tại K144 đường B, thành phố Đà Nẵng*) đi cùng chiều phía trước, bà N có để 01 túi xách giữa mình và bà P nên D nảy sinh ý định cướp giật túi xách. D điều khiển xe mô tô đuổi theo, nhanh chóng áp sát từ bên trái xe của bà N rồi dùng tay phải giật túi xách của bà N và tăng ga tẩu thoát về hướng đường H, thành phố Đà Nẵng. Bị mất tài sản, bà N đến Công an phường Chính Gián trình báo sự việc.

Sau khi bỏ chạy, do không thấy người đuổi theo nên D vừa điều khiển xe vừa dùng tay lục tìm tài sản trong túi xách cướp được. Quá trình lục tìm tài sản, D chỉ giữ lại số tiền 5.000.000 đồng và 01 vật mô phỏng tờ tiền 2 USD màu vàng được cất trong chiếc ví, những vật dụng còn lại D vứt hết trên đường đi gồm: một số mỹ phẩm, túi xách, ví, giấy tờ tùy thân và mặt dây chuyền bằng đá. Số tiền cướp giật được, D tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 12/02/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Cẩm Lệ chuyển thông tin trên đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 tờ giấy in hình loại tiền 02 đô la Mỹ màu vàng, hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê.

Tại Bản kết luận giám định số 77/BB-ĐGTS ngày 13/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: “*Các tài sản túi xách, ví da, thời son và mặt dây chuyền đá chưa thu hồi, không có thông tin về loại tài sản nên không có cơ sở định giá, Hội đồng định giá xác định giá trị phần bọc vàng mặt dây chuyền đá là 1.740.000 đồng*”.

Đối với túi xách, ví da, thời son và mặt dây chuyền đá, bà N mua đã lâu, không rõ nhãn hiệu, không có hóa đơn. Những tài sản trên bà N đã sử dụng lâu, không còn giá trị sử dụng nhiều nên Bà không có yêu cầu bồi thường. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Ngô Văn D cướp giật là 6.740.000 đồng.

Quá trình điều tra xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển kiểm soát 43C1-775.28 do bà Nguyễn Thị U (*là mẹ của D*) đứng tên chủ sở hữu. Bà U cho D mượn làm phương tiện đi lại, bà không biết D sử dụng xe trên để đi cướp giật tài sản. Hiện chiếc xe trên đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Cẩm Lệ trả lại cho bà U nên không đề cập trong vụ án này.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình của bị cáo Ngô Văn D đã bồi thường cho bà Đào Thị Thảo N số tiền 6.740.000 đồng, bà N không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

Cáo trạng số 129/CT-VKSTK ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Ngô Văn D về tội "*Cướp giật tài sản*" theo quy định tại điểm d (*dùng thủ đoạn nguy hiểm*) khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn D trình bày nội dung sự việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn D phạm tội: "*Cướp giật tài sản*";
- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn D từ 18 đến 24 tháng tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại bản án số 14/2020/HS-ST ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, buộc bị cáo Ngô Văn D phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: trả lại cho bị hại là bà Đào Thị Thảo N 01 tờ giấy in hình loại tiền 02 đô la Mỹ màu vàng (*hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng*).

Bị cáo Ngô Văn D không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Ngô Văn D nói lời sau cùng: Thừa Hội đồng xét xử, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi vi phạm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại và lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 08/01/2020, trên đoạn đường B, thuộc phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Ngô Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 43C1-775.28 áp sát từ bên trái xe mô tô nhãn hiệu SH Mode biển kiểm soát 43C1-562.16 do bà Đào Thị Thảo N điều khiển chở bà Đoàn Thị Mỹ P giật

01 túi xách của bà N bên trong có số tiền 5.000.000 đồng và một số tài sản cá nhân của bà N rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát. Theo kết luận giám định tài sản ngày 13/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định kết luận: “...*giá trị phần bọc vàng mặt dây chuyền đá là 1.740.000 đồng*”. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Ngô Văn D đã chiếm đoạt là 6.740.000 đồng. Hành vi của bị cáo Ngô Văn D đã phạm vào tội “*Cướp giât tài sản*” theo quy định tại điểm d (*dùng thủ đoạn nguy hiểm*) khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy, bị cáo Ngô Văn D là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, có đầy đủ năng lực điều khiển hành vi, có sức khỏe, nhưng không chịu lao động chân chính bằng sức lao động của mình, muốn có tiền một cách nhanh chóng nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, bị cáo đã áp sát xe mô tô do bà N điều khiển và nhanh chóng chiếm đoạt túi xách và tăng ga tẩu thoát. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, xem thường các quy định của pháp luật, mặt khác còn có thể gây nguy hiểm về thân thể và tính mạng cho người khác. Bị cáo biết được việc cướp giât tài sản của người là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng để có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã bất chấp và thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, ngày 11/01/2020 bị cáo có hành vi cướp giât tài sản và bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm 06 tháng tù. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục thiệt hại cho người bị hại số tiền đã chiếm đoạt; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người bị hại có đơn bãi nại đối với bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

[7] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có điều

kiện được giáo dục cải tạo, tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo trước khi thực hiện hành vi phạm tội không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Ngô Văn D đang phải chấp hành hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*” theo Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020. Căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành quyết định hình phạt của tội phạm bị xét xử ngày hôm nay và hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô Văn D đã tác động gia đình bồi thường khắc phục cho bị hại là bà Đào Thị Thảo N số tiền 6.740.000 đồng, bà N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập.

[11] Xử lý vật chứng: Đối với 01 tờ giấy in hình loại tiền 02 đô la Mỹ màu vàng cần trả lại cho bị hại là bà Đào Thị Thảo N.

[12] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Văn D phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 56 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào Điều 106; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn D phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn D **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Ngô Văn D phải chấp hành hình phạt tù của bản án này và tổng hợp với hình phạt **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội: “*Cướp giật tài sản*” tại Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Buộc bị cáo Ngô Văn D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: **04 (bốn) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho bà Đào Thị Thảo N 01 tờ giấy in hình loại tiền 02 đô la Mỹ màu vàng (*Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020 giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng*).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bảo án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Viện KSND TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đức Thiện